

THÔNG TIN VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Tên đề tài luận án: “*Ảnh hưởng của chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính đến chi phí nợ tại các doanh nghiệp phi tài chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam*”.

Ngành đào tạo: Kế toán

Mã số: 934.03.01

Họ và tên nghiên cứu sinh: Trần Thùy Linh

Khóa: 9

Họ và tên người hướng dẫn:

1. PGS.TS. Đặng Ngọc Hùng - Đại học Công nghiệp Hà Nội

2. TS. Hoàng Thị Việt Hà - Đại học Công nghiệp Hà Nội

Tên cơ sở đào tạo: Đại học Công nghiệp Hà Nội

NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN

Trên cơ sở tổng quan lý thuyết, thiết kế nghiên cứu và kết quả thực nghiệm, luận án có một số đóng góp nổi bật như sau:

1. Đóng góp mới về cách tiếp cận lý luận

Luận án đã phát triển cách tiếp cận đo lường chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính theo hướng đa chiều, thông qua việc kết hợp các biến đại diện phản ánh quy mô và danh tiếng công ty kiểm toán, thay đổi công ty kiểm toán, ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần và tính kịp thời của báo cáo kiểm toán, đồng thời xây dựng biến đo lường tổng hợp về chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính. Cách tiếp cận này góp phần mở rộng cách đo lường truyền thống chủ yếu dựa trên quy mô và danh tiếng công ty kiểm toán (Big4), qua đó phản ánh toàn diện hơn bản chất của chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính. Trên cơ sở đó, luận án hệ thống hóa và phát triển khung lý thuyết về tác động của chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính đến chi phí nợ, góp phần làm rõ cơ chế tác động giữa chất lượng thông tin được kiểm toán và quyết định định giá tín dụng trong bối cảnh thị trường vốn Việt Nam.

2. Đóng góp mới về phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu hỗn hợp, kết hợp giữa nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng nhằm nâng cao độ tin cậy của mô hình và kết quả nghiên cứu. Nghiên cứu định tính được thực hiện thông qua tham vấn chuyên gia trong lĩnh vực kiểm toán, tài chính và tín dụng để rà soát, điều chỉnh mô hình nghiên cứu, lựa chọn và hoàn thiện các thước đo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính phù hợp với bối cảnh

Việt Nam; đồng thời tiếp tục sử dụng ý kiến chuyên gia sau phân tích định lượng để giải thích các kết quả thực nghiệm chưa hoàn toàn phù hợp với giả thuyết nghiên cứu.

Đối với nghiên cứu định lượng, luận án sử dụng dữ liệu bảng của các doanh nghiệp phi tài chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam và áp dụng các phương pháp hồi quy OLS, FEM, REM và GLS để kiểm định ảnh hưởng của chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính đến chi phí nợ. Chất lượng kiểm toán được xem xét đồng thời theo từng thước đo riêng biệt và thước đo tổng hợp; chi phí nợ được đo lường theo hai cách khác nhau nhằm tăng cường khả năng kiểm chứng kết quả. Bên cạnh đó, luận án thực hiện các kiểm định tính bền vững thông qua PCA, phân tích theo ngành, so sánh giai đoạn trước và sau COVID-19, phương pháp PSM và sử dụng biến trễ, qua đó góp phần hạn chế ảnh hưởng của sai lệch lựa chọn, vấn đề nội sinh và nâng cao độ tin cậy của kết quả thực nghiệm.

3. Đóng góp mới về bằng chứng thực nghiệm

(i) Luận án cung cấp bằng chứng thực nghiệm trên mẫu các doanh nghiệp phi tài chính thuộc HOSE, HNX và UPCoM trong giai đoạn 2017–2024, qua đó phản ánh tương đối toàn diện đặc điểm chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính và chi phí nợ trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam.

(ii) Luận án cung cấp bằng chứng cho thấy chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính khi được đo lường tổng hợp có ảnh hưởng nghịch chiều và có ý nghĩa thống kê đến chi phí nợ. Kết quả này được duy trì khi chi phí nợ được đo lường theo các cách khác nhau, qua đó củng cố lập luận rằng chất lượng kiểm toán cao góp phần làm giảm rủi ro thông tin và chi phí tài trợ bằng nợ của doanh nghiệp. Đối với thước đo COD0, các biến BIG4, CHANGET, QO, TIME và biến tổng hợp AUDITQUALITY đều cho thấy ảnh hưởng nghịch chiều có ý nghĩa thống kê.

(iii) Luận án chỉ ra rằng ảnh hưởng của chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính đến chi phí nợ không hoàn toàn đồng nhất giữa các thước đo, các ngành và các giai đoạn kinh tế. Việc kiểm định bổ sung bằng PCA, phân tích theo ngành, trước và sau COVID-19, PSM và biến trễ cho thấy mối quan hệ này chịu ảnh hưởng của đặc điểm đo lường và bối cảnh doanh nghiệp, đồng thời làm tăng tính vững của các kết luận nghiên cứu.

4. Đóng góp mới về hàm ý thực tiễn và chính sách

Kết quả nghiên cứu cung cấp cơ sở thực nghiệm cho doanh nghiệp trong việc nhận thức rõ hơn vai trò kinh tế của chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính, không chỉ ở khía cạnh tuân thủ mà còn trong việc nâng cao độ tin cậy của thông tin tài chính, cải thiện tín nhiệm và giảm chi phí huy động vốn nợ. Qua đó, doanh nghiệp có thêm cơ sở để chú

trọng lựa chọn công ty kiểm toán phù hợp, nâng cao chất lượng công bố thông tin và tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ.

Đối với các ngân hàng và tổ chức tín dụng, kết quả nghiên cứu cho thấy thông tin về chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính có thể được xem xét như một nguồn thông tin bổ sung trong quá trình đánh giá rủi ro tín dụng và định giá khoản vay. Đối với cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, nghiên cứu cung cấp thêm cơ sở thực nghiệm cho việc tăng cường giám sát chất lượng kiểm toán độc lập, nâng cao yêu cầu về tính minh bạch và thúc đẩy công bố thông tin liên quan đến chất lượng kiểm toán trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

5. Đóng góp mới về bối cảnh nghiên cứu tại Việt Nam

Luận án bổ sung bằng chứng thực nghiệm về ảnh hưởng của chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính đến chi phí nợ trong bối cảnh Việt Nam - một thị trường mới nổi, nơi tín dụng ngân hàng giữ vai trò quan trọng trong hoạt động tài trợ doanh nghiệp và bất cân xứng thông tin giữa doanh nghiệp với chủ nợ vẫn có ý nghĩa đáng kể. Trong bối cảnh đó, việc tiếp cận chất lượng kiểm toán theo nhiều khía cạnh khác nhau giúp làm rõ hơn vai trò của kiểm toán độc lập như một cơ chế nâng cao độ tin cậy của thông tin tài chính và hỗ trợ chủ nợ đánh giá rủi ro tín dụng.

Bên cạnh đó, nghiên cứu sử dụng dữ liệu của các doanh nghiệp phi tài chính trên cả HOSE, HNX và UPCoM trong giai đoạn 2017-2024, bao quát thời kỳ trước, trong và sau đại dịch COVID-19 cũng như giai đoạn có nhiều thay đổi về khuôn khổ pháp lý liên quan đến kiểm toán, quản trị công ty và công bố thông tin. Điều này cho phép luận án cung cấp bằng chứng phù hợp hơn với đặc thù thể chế, cấu trúc tài trợ và môi trường thông tin của thị trường Việt Nam.

Qua đó, nghiên cứu không chỉ bổ sung bằng chứng cho các nghiên cứu quốc tế về mối quan hệ giữa chất lượng kiểm toán và chi phí nợ trong các nền kinh tế mới nổi, mà còn tạo cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo về vai trò của chất lượng kiểm toán đối với quyết định tín dụng và chi phí vốn tại Việt Nam.

Người hướng dẫn 1

Người hướng dẫn 2

Nghiên cứu sinh

PGS.TS. Đặng Ngọc Hùng

TS. Hoàng Thị Việt Hà

Trần Thùy Linh